

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định số: 03/2023/HS-GĐT
Ngày 15 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Biên Thùy.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Dương Văn Thắng, ông Ngô Hồng Phúc, ông Nguyễn Văn Dũng và bà Lương Ngọc Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Ông Lại Viết Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Võ Anh L (có tên gọi khác là T, Võ Anh T1), sinh năm 1972; đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Hòa T, phường Cam N, thành phố Cam R, tỉnh Khánh Hòa; trình độ học vấn: lớp 5/12; nghề nghiệp: phụ hồ; con ông Võ Ngọc C và bà Trần Thị G (đều đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam ngày 05/04/2018.

Người bị hại: Ông Trần Việt L, sinh năm 1970 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Mai Thi N, sinh năm 1969
- Anh Trần Văn C1, sinh năm 1991
- Chị Trần Thị Ni N1, sinh năm 1993
- Anh Trần Văn D, sinh năm 1995
- Anh Trần Văn H, sinh năm 2005

Cùng trú tại: thôn Vinh B, xã Hòa Đ, huyện Tuy H, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Võ Anh L và chị Bùi Thị H1 cùng trú tại tỉnh Phú Yên, sống chung như vợ chồng và cùng vào Thành phố Hồ Chí Minh làm phụ hồ. Khoảng tháng 11/2017, L và chị H1 xin làm phụ hồ tại công trình xây dựng của anh Nguyễn Bảo T2 (chủ thầu) và được anh T bố trí cho ở tại lán trại công trình nhà số 237/98/18 Phạm Văn C, Phường 14, quận Gò V. Trong thời gian làm phụ hồ, L quen và thường ăn uống với anh Trần Việt L1 (cùng làm phụ hồ). Khoảng 19 giờ ngày 01/12/2017, trong lúc ngồi uống rượu cùng anh L1 tại công trình xây dựng, anh L1 nói L không có chứng minh nhân dân, sẽ báo chủ thầu kêu Công an đến bắt L, dẫn đến L và anh L1 cãi nhau. L bỏ về lán của mình, lấy 01 con dao quay lại đe dọa chém anh L1, được mọi người can ngăn nên L về ngủ. Ngày 02/12/2017, L đi mua rượu về uống. Khoảng 17 giờ cùng ngày, L nhờ chị H1 gọi vợ chồng anh Huỳnh Quang Đ và chị Nguyễn Thị Mỹ C2 (làm thợ hồ, ở cùng lán trại với anh Trần Việt L1 và anh Nguyễn Xuân O) đến gặp L. Khi vợ chồng anh Đ đến, L nói “Vợ chồng mày và ông O tối nay tìm chỗ khác ngủ, tao uống hết chai rượu này sẽ cầm dao qua chém L1, trúng tụi bây ráng chịu”. Anh Đ nghe xong về nói lại cho anh L1 và anh O nghe nhưng cả hai người không đi chỗ khác ngủ, vợ chồng anh Đ lo sợ nên sang công trình khác ngủ.

Khoảng 21 giờ ngày 02/12/2017, L nảy sinh ý định mua xăng về đốt lán trại nơi anh Trần Việt L1 nằm ngủ. L đi mua 01 can nhựa loại 05 lít rồi đến trạm xăng dầu mua 05 lít xăng đem về để trong lán trại. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 03/12/2017, L cầm can xăng và 01 nón bảo hộ lao động đến lán trại chỗ anh L1 và anh O đang nằm ngủ, L đổ xăng vào nón bảo hộ và hắt vào bên trong lán, rồi dùng bật lửa đốt cháy vỏ bao thuốc lá, vút vào lán. Thấy lửa bốc cháy lớn, L hoảng sợ nên bỏ trốn. Anh Trần Việt L1 bị cháy xăng và được mọi người xung quanh dập lửa rồi đưa đi cấp cứu. Đến 09 giờ cùng ngày anh L1 tử vong; còn anh Nguyễn Xuân O bị bỏng nhẹ. Ngày 05/4/2018, Võ Anh L bị bắt.

Theo Kết luận giám định pháp y thì anh Trần Việt L1 tử vong do cháy bỏng toàn thân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 490/2018/HS-ST ngày 28/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Võ

Anh L tử hình về tội Giết người.

Ngày 04/12/2018, Võ Anh L làm đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 267/2019/HSPT ngày 17/5/2019, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên về tội danh và hình phạt đối với Võ Anh L.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 10/QĐ-VKSTC-V7 ngày 24/10/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự phúc thẩm số 267/2019/HSPT ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy một phần Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên và một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 490/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, xác định lại lý lịch, nhân thân của bị cáo Võ Anh L.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm nêu trên của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao hủy toàn bộ Bản án hình sự phúc thẩm số 267/2019/HSPT ngày 17/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự sơ thẩm số 490/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, xác định lại lý lịch, nhân thân của bị cáo Võ Anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt, từ câu nói mang tính chất trêu đùa của anh Trần Việt L1 “L không có chứng minh nhân dân nên sẽ báo chủ thầu kêu Công an đến bắt L” mà L dùng dao đe dọa chém anh L1 và đã được mọi người can ngăn. Không dừng lại ở đó, L còn đi mua 05 lít xăng đem về lán trại. Lợi dụng đêm khuya, anh L1 và anh Nguyễn Xuân O đang nằm ngủ trong lán trại, L đã tạt xăng vào lán trại và dùng bật lửa đốt. Hậu quả, anh L1 bị tử vong do bị bỏng toàn thân, còn anh O bị bỏng nhẹ. Hành vi phạm tội của Võ Anh L thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự quyết liệt, chủ động chuẩn bị phương tiện phạm tội, mong muốn tước đoạt tính mạng anh L1 ngay

sau khi anh L1 có câu nói trêu đùa. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của L; xem xét các tình tiết khách quan của vụ án và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt Võ Anh L tử hình về tội Giết người là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong điều tra, xác định lý lịch, nhân thân của bị cáo Võ Anh L:

Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm xác định Võ Anh L (tên gọi khác T, Võ Anh T1), sinh năm 1972; đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Hòa T, phường Cam N, thành phố Cam R, tỉnh Khánh Hòa; trình độ học vấn: lớp 5/12; nghề nghiệp: phụ hồ; tiền án, tiền sự: không; con ông Võ Ngọc C và bà Trần Thị G (đều đã chết); chưa có vợ, con.

Tuy nhiên, kết quả xác minh của Công an tỉnh Phú Yên, Công an tỉnh Khánh Hòa, Viện kiểm sát nhân dân tối cao; lời khai của các anh chị em trong gia đình Võ Anh L và các tài liệu có liên quan thể hiện sự khác nhau cơ bản về nhân thân, địa chỉ thường trú của Võ Anh L so với xác định của Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm, cụ thể:

Tại Cơ quan điều tra, ngày 16/5/2018, Võ Anh L khai khi mới vào làm công trình, L nói mình là T1, mọi người nghe không rõ nên gọi là T. Ngày 02/8/2018, Võ Anh L có bản tự khai thể hiện: khi đi học lớp 1 tại Trường tiểu học Nguyễn Công Trứ tên là Võ Anh H2, nhưng L không chịu tên con gái nên nghỉ học, sau này ba má đổi tên cho Lang thành Võ Anh T1. Ngày 24/10/2018, sau khi Cơ quan điều tra thu thập sổ hộ khẩu (do Ủy ban nhân dân phường Cam N cung cấp) thì bị can khai họ tên thật của mình là Võ Anh L, không phải là Võ Anh T1 như đã khai trước đây.

Ngày 06/5/2022, khi làm việc với Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì Võ Anh L lại khai nhận *tên thật của mình là Võ Anh T1 vì hồi nhỏ đi học trong học bạ để tên là Võ Anh T1. Cha mẹ L sinh được 03 người anh trai và 01 em gái gồm: Võ Anh K sinh năm 1967, Võ Anh T3 sinh năm 1968, Võ Anh Đ1 sinh năm 1970, Võ Thị Ánh T4 sinh năm 1974. Sau này Điều tra viên chỉ tên trong sổ hộ khẩu và nói tên mình là Võ Anh L thì từ đó bị cáo mới khai tên mình là Võ Anh L.* Các tài liệu do Viện kiểm sát nhân dân tối cao xác minh, thu thập như 02 bản “Khai-Sanh” của Võ Anh L và Võ Anh H2 (do ông Võ Ngọc C đăng ký khai sinh vào ngày 04/7/1972), cũng như “Chứng chỉ sống chung” của vợ chồng ông

Võ Ngọc C và và Trần Thị G do Trưởng phòng Cam P, thị xã Cam R chúng nhận ngày 03/4/1974, đều thể hiện hai người con là Võ Anh L và Võ Anh H2 sinh cùng ngày 30/6/1972 (song thai).

Tại Đơn xin xác nhận nhân thân ngày 16/04/2021, Võ Anh L xin xác nhận có tên là *Nguyễn Văn T sinh năm 1969; hộ khẩu thường trú: khu phố Sơn Đ, phường Xuân Đ, thị xã Sông C, tỉnh Phú Yên; có vợ là bà Nguyễn Thị Bích L2; có 03 người con: Nguyễn Thị Thủy V sinh năm 1993, Nguyễn Thế T5 sinh năm 1996, Nguyễn Anh T6 sinh năm 1998.*

Tại kết quả tra cứu tàng thư căn cước công dân của Công an tỉnh Phú Yên thể hiện: *Võ Anh L có lý lịch là Nguyễn Văn T, sinh năm 1969, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn 2, thị trấn Hai R, Sông H, Phú Yên; con ông Nguyễn Văn T7 và bà Trần Thị G1; có vợ là Nguyễn Thị Bích L2 sinh năm 1970 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1998).*

Theo Kết quả xác minh lý lịch của Công an tỉnh Khánh Hòa thì: *tại tổ dân phố Hòa T, phường Cam N, thành phố Cam R, tỉnh Khánh Hòa trước đây có vợ chồng ông Võ Ngọc C và bà Trần Thị G sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú; tuy nhiên, đến nay cả hai đều đã chết. Trong dữ liệu quản lý dân cư thì vợ chồng ông Võ Ngọc C và bà Trần Thị G có một người con tên Võ Anh T1, sinh năm 1972, không ai có tên Võ Anh L, sinh năm 1972. Xác minh thực tế Võ Anh T1 đã bỏ đi khỏi địa phương cách đây khoảng 30 năm vì vậy không có dữ liệu về việc đăng ký thường trú tại địa phương.*

Kết quả xác minh tại Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Khánh Hòa thể hiện: *Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Khánh Hòa không cung cấp được giấy khai sinh, sổ hộ khẩu của các thành viên trong gia đình ông Võ Ngọc C và bà Trần Thị G tại tổ dân phố Hòa T, phường Cam N, thành phố Cam R, tỉnh Khánh Hòa. Không có thông tin về vân tay, danh chỉ bản của Võ Anh L hoặc Võ Anh 1 hoặc Võ Anh H2.*

Khi làm việc với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, ngày 05/8/2022, anh Võ Anh Đ1 (anh trai của Võ Anh L) khai: *tên khai sinh của mình là Võ Anh Đ1, tên thường gọi ở nhà là Võ Anh L. Gia đình chỉ có một người em trai tên Võ Anh H2, tên thường gọi là Võ Anh T1, sinh năm 1972. Giải thích về việc có 02 giấy khai sinh tên Võ Anh H2 và Võ Anh L đều sinh ngày 30/6/1972, anh Đ1 khai do cha anh là Võ Ngọc C khai như vậy nhằm mục đích để gia đình được thêm đất. Còn*

chị Võ Thị Ánh T4 (em gái của Võ Anh L) có bản tường trình xác nhận (qua ảnh), thì Võ Anh L là *Võ Anh H2 là anh của chị T4, thường gọi là Võ Anh T1*.

Như vậy, căn cứ theo kết quả xác minh tại Công an tỉnh Phú Yên, Công an tỉnh Khánh Hòa, lời khai của Võ Anh L, lời khai của anh Võ Anh Đ1, lời khai của chị Võ Thị Ánh T4 và tài liệu xác minh của Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì có nhiều mâu thuẫn nhưng chưa được điều tra, làm rõ. Theo các tài liệu xác minh do Viện kiểm sát nhân dân tối cao thu thập thì Võ Anh L và Võ Anh H2 là anh em song sinh cùng ngày 30/6/1972 và là hai người khác nhau. Nhưng Võ Anh L lại khai khi đi học tiểu học L có tên là Võ Anh H2; anh Đ1 và chị T4 cũng khai Võ Anh L chính là Võ Anh H2, tên thường gọi là Võ Anh T1 (như đã nêu trên). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa làm rõ, xác định chính xác những đặc điểm quan trọng về nhân thân của bị can, bị cáo (họ tên, tuổi, anh chị em, vợ, con, địa chỉ thường trú...), làm cho lý lịch, nhân thân của bị can, bị cáo có sự khác nhau cơ bản so với lý lịch đã được xác minh trong kết luận điều tra, cáo trạng, bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm. Từ đó dẫn đến việc truy tố, xét xử và kết án đối với Võ Anh L không phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án, ảnh hưởng đến tính chính xác khi xác định nhân thân của bị can, bị cáo. Đây là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

[3]. Võ Anh L bị xử phạt với mức hình phạt cao nhất là tử hình nên đề thận trọng trong việc điều tra, truy tố, xét xử và xác định chính xác các tình tiết về nhân thân của bị can, bị cáo thì cần thiết phải hủy toàn bộ Bản án hình sự phúc thẩm số 267/2019/HS-PT ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự sơ thẩm số 490/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại, xác định đúng lý lịch, nhân thân của Võ Anh L. Quá trình điều tra lại cần điều tra, thu thập hồ sơ đăng ký khai sinh, hồ sơ học bạ, xác minh tại chính quyền địa phương và cơ quan chức năng có liên quan; lấy lời khai của Võ Anh L, những người thân thích của Võ Anh L và những người biết sự việc này,... để làm rõ vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 371; khoản 4 Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 và Điều 395 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 10/QĐ-VKSTC-V7 ngày 24/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 267/2019/HS-PT ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự sơ thẩm số 490/2018/HSST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh; chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao để điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật.

3. Tiếp tục tạm giam Võ Anh L cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân tối cao thụ lý lại hồ sơ vụ án./.

Nơi nhận:

- Đ/c Chánh án TANDTC (để b/c);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 7) (kèm hồ sơ vụ án);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- TANDCC và VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa-Công an Thành phố Hồ Chí Minh^{02b} (để giao cho Võ Anh L 01 bản);
- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (theo đ/c);
- Lưu: HSA^{02b}, Vụ GDKT^{103b.H.Mai}, TkTP, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Biên Thùy